

Số /2024/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

THÔNG TƯ**Quy định về phân cấp quản lý quốc lộ**

Căn cứ Đường bộ số 35/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số/2024/NĐ-CP ngày tháng năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ, Điều 77 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về phân cấp quản lý quốc lộ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý quốc lộ theo quy định tại Khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý quốc lộ.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp

1. Việc phân cấp bảo đảm theo các nguyên tắc quy định tại khoản 2 Điều

11 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

2. Trường hợp cơ quan được phân cấp thực hiện nhiệm vụ được phân cấp không đáp ứng quy định pháp luật hoặc khi cần thực hiện dự án đầu tư theo chủ trương được cấp có thẩm quyền giao, Bộ Giao thông vận tải quyết định việc thu hồi phân cấp quản lý quốc lộ.

Điều 4. Tiêu chí về quốc lộ phân cấp

Bộ Giao thông vận tải phân cấp cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có quốc lộ đi qua địa bàn thực hiện việc quản lý, đầu tư, vận hành, khai thác, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ đối với tuyến, đoạn tuyến quốc lộ, trừ các trường hợp quy định tại các khoản 1, Khoản 2, khoản 3, Khoản 4 và 5 Điều này:

1. Quốc lộ đã **giao, bàn giao** cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện việc quản lý theo quy định tại Điều 4, Điều 5 **Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ, Điều 77 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.**

2. Tuyến, đoạn tuyến quốc lộ là đường bộ cao tốc do Bộ Giao thông vận tải đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng;

3. Tuyến, đoạn tuyến tham gia mạng lưới đường bộ quốc tế; quốc lộ đi qua ba vùng kinh tế - xã hội trở lên;

4. Tuyến, đoạn tuyến quốc lộ do doanh nghiệp nhà nước đầu tư xây dựng, vận hành, khai thác;

5. Tuyến, đoạn tuyến quốc lộ do nhà đầu tư, tổ chức kinh tế đang quản lý, vận hành theo hợp đồng đối tác công tư, hợp đồng chuyên nhượng, hợp đồng cho thuê tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ.

Điều 5. Phạm vi, nội dung phân cấp

1. Phạm vi phân cấp: Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện quản lý quốc lộ quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Nội dung phân cấp: Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện việc quản lý, đầu tư, vận hành, khai thác, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ tuyến, đoạn tuyến quốc lộ theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ và **Khoản 1 Điều 7 Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ, Điều 77 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.**

Điều 6. Trách nhiệm của Cục Đường bộ Việt Nam khi phân cấp

1. Tổ chức bàn giao công tác quản lý quốc lộ khi phân cấp cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định tại Thông tư này.

2. Thông nhất với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý quốc lộ khi được phân cấp về việc kết nối giao thông đồng bộ về tải trọng, phương tiện tham gia giao thông trên tuyến, đoạn tuyến quốc lộ giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý với các tuyến, đoạn tuyến quốc lộ khác trong khu vực.

3. Tổ chức quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ đối với quốc lộ phân cấp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

4. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác quản lý quốc lộ được phân cấp; Báo cáo Bộ Giao thông vận tải quyết định thu hồi việc phân cấp quốc lộ theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với quản lý quốc lộ được phân cấp

1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khi được phân cấp tổ chức thực hiện quản lý quốc lộ được phân cấp theo quy định tại Khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ và Khoản 1 Điều 7 Nghị định số/2024/NĐ-CP ngày tháng năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ, Điều 77 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

2. Trực tiếp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ đối với quốc lộ được phân cấp, báo cáo việc quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ đối với quốc lộ được phân cấp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

3. Bảo đảm kết nối giao thông đồng bộ về tải trọng, phương tiện tham gia giao thông trên đoạn quốc lộ được phân cấp với tuyến, đoạn quốc lộ do Bộ Giao thông vận tải quản lý và bảo đảm kết nối giao thông thuận lợi với các tuyến đường khác trong khu vực.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .. tháng ... năm 2025.

2. Bộ Giao thông vận tải thống nhất với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thời điểm bàn giao các tuyến, đoạn tuyến quốc lộ phân cấp theo quy định tại Thông tư này để tổ chức thực hiện.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường cao tốc Việt Nam, Chủ tịch

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các Giám đốc Sở Giao thông vận tải, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban và Ban thuộc Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử của Chính phủ;
- Lưu VT, KCHTGT ()

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thắng